

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/KDTM-PT
Ngày: 12-6-2018
V/v Tranh chấp hợp đồng tín
dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sơn

Ông La Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang: Ông Vũ Hồng Thanh
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2018/TLPT-KDTM ngày 26 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 11/2017/KDTM-ST ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 06/2018/QĐ-PT ngày 26 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam

Địa chỉ trụ sở: Tầng 8 – Vincom Center, số 72 đường Lê Thánh T và số 45A đường Lý Tự Tr, phường BN, quận 1, TPHCM.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Phùng Hoàng H – Trưởng Phòng KHCN – Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam, chi nhánh AG (có mặt)

(Theo Giấy ủy quyền ngày 15/4/2018)

2. Bị đơn: Ông Phan Công L, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 1083/9A, khóm TK 6, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đoàn Kim L, sinh năm 1960 (chết)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà L gồm:

- Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1935 (vắng mặt)

- Bà Phan Thị Kim Ch, sinh năm 1982 (có mặt)

- Ông Phan Công L, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 1083/9A, khóm TK 6, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang

- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LX

Địa chỉ trụ sở: Đường NB, tổ 13, khóm ĐH, phường ĐX, thành phố LX, tỉnh An Giang

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Nguyễn Lê Th – Chấp hành viên. Theo văn bản ủy quyền số 374/TUQ-CC THA ngày 26/9/2017 (vắng mặt)

4. Người kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng các lời khai trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, ông Huỳnh Phùng Hoàng H là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam trình bày:

Ngày 07/4/2014 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng) và ông Phan Công L ký Hợp đồng Tín dụng số 1502–LAV–014 01221 với nội dung, Ngân hàng cho ông L vay 190.000.000đ; Mục đích vay kinh doanh tạp hóa, hàng tiêu dùng; Kỳ hạn vay 12 tháng, lãi suất cho vay 1%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Phương thức trả nợ một lần khi đáo hạn, trả lãi hàng tháng.

Để đảm bảo thực hiện Hợp đồng tín dụng trên, bà Đoàn Kim L có thể chấp tài sản theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 79/2014/EIBAG/TDCN–TCTS, ngày 07/4/2014 gồm:

1/ Bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H.01770gA, do Ủy ban nhân dân Tp.LX cấp cho bà Đoàn Kim L ngày 21/6/2006. Diện tích được quyền sử dụng là 28.9m², loại đất ở tại đô thị. Thuộc tờ bản đồ số 45, thửa số 5, tọa lạc tại phường MH, Tp.LX.

2/ Bản chính giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở số 898833030700194 do Ủy ban nhân dân Tp. LX cấp cho bà Đoàn Kim L ngày 15/3/2007. Nhà thuộc cấp 4A, xây dựng năm 1992 tọa lạc số 1083/9A, tỉnh lộ 943, khóm TK 7, phường MH, Tp. LX.

3/ Bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 00518 do Ủy ban nhân dân Tp. LX cấp cho bà

Đoàn Kim L ngày 07/6/2010. Diện tích đất được sử dụng là 20.9m², loại đất ODT, đất thuộc thửa số 04, tờ bản đồ số 45, tọa lạc tại phường MH, Tp. LX.

Hợp đồng thế chấp được Phòng Công chứng Số 1, tỉnh An Giang công chứng ngày 07/4/2014 và Đăng ký đảm bảo tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất Tp. LX ngày 07/4/2014.

Tuy nhiên, tài sản thế chấp trên đã bị Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố LX cưỡng chế kê biên theo quyết định số 132/QĐ-CC THA ngày 26/6/2014. Việc kê biên cụ thể như thế nào thực hiện hoàn tất chưa thì Ngân hàng không rõ, vì không được Chi cục Thi hành án dân sự Tp. LX và đương sự thông báo.

Ngày 30/4/2015 bà Đoàn Kim L chết. Theo bà Phan Thị Kim Ch là con bà L cung cấp thông tin thì ông Phan Công O là chồng bà L đã chết. Cha của bà L là ông Đoàn Văn T đã được đưa vào tham gia tố tụng trong vụ án, mẹ của bà L đã chết. Bà L và ông O có 02 con chung là ông Phan Công L và bà Phan Thị Kim Ch, ngoài ra bà L không có con riêng hoặc con nuôi nào khác.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông L nộp lãi đúng hạn, nhưng không thanh toán nợ gốc theo hợp đồng. Thời gian qua, Ngân hàng nhiều lần yêu cầu ông L thanh toán nợ gốc và lãi, ông L hứa hẹn nhưng vẫn không thực hiện.

Tạm tính đến ngày 26/9/2017 ông L còn nợ Ngân hàng 197.843.611đ. Trong đó: Nợ vốn 130.000.000đ, lãi trong hạn 45.734.861đ, lãi quá hạn 22.108.750đ.

Do ông L vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên Ngân hàng yêu cầu ông L trả vốn và lãi tạm tính đến ngày 26/9/2017 là 197.843.611đ. Yêu cầu tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 27/9/2017 đến khi trả hết nợ.

Yêu cầu tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 79/2014/EiBAG/TDCN-TCTS, ngày 07/4/2014 để đảm bảo thi hành án.

Đối với việc Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LX kê biên tài sản là tài sản thế chấp của bà Đoàn Kim L, Ngân hàng không có ý kiến.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án ông Phan Công L là bị đơn cũng là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Đoàn Kim L, ông Đoàn Văn T là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Đoàn Kim L và Chi cục Thi hành án dân sự Tp. LX mặc dù đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không cung cấp, giao nộp chứng cứ theo quyết định Tòa án.

Bà Phan Thị Kim Ch là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Đoàn Kim L trình bày:

Bà là chị của ông Phan Công L cũng là người đang sống tại nhà và đất đã thế chấp cho Ngân hàng. Bà xác định bà và ông Phan Công L là con của bà Đoàn Kim L và ông Phan Công O. Bà L chết năm 2015, hàng thừa kế thứ nhất của bà L gồm: Ông Đoàn Văn T là cha bà L, ông Phan Công L và bà (Phan Thị

Kim Ch) là con của bà L. Việc bà L thế chấp các tài sản để đảm bảo nợ vay cho ông L bà có biết. Ông L vay tiền để kinh doanh, tuy nhiên, do làm ăn thua lỗ nên không có khả năng thanh toán nợ đến hạn. Bà Phan Thị Kim Ch thống nhất yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với ông Phan Công L về tiền vốn và lãi tạm tính đến ngày 26/9/2017 ông L còn nợ Ngân hàng 197.843.611đ. Trong đó: Nợ vốn 130.000.000đ, lãi trong hạn 45.734.861đ, lãi quá hạn 22.108.750đ cũng như về Hợp đồng thế chấp và tiền lãi phát sinh như Ngân hàng đã trình bày. Bà đồng ý trả nợ thay cho ông L mỗi tháng 5.000.000đ đến khi hết nợ. Bà đồng ý yêu cầu của Ngân hàng yêu cầu ông L tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 27/9/2017 đến khi trả hết nợ.

Bà không có ý kiến về việc Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LX kê biên tài sản bà Đoàn Kim L đã thế chấp cho Ngân hàng. Bà xác định không tranh chấp gì trong vụ án này.

Tại bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố LX tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam đối với ông Phan Công L.

Buộc ông Phan Công L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam vốn gốc và lãi tính đến ngày 26/9/2017 là 197.843.611đ.

Từ ngày 27/9/2017 ông Phan Công L còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo Hợp đồng Tín dụng số 1502-LAV-2014 01221 đến khi thanh toán hết nợ gốc.

Không chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam yêu cầu tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 79/2014/EiBAG/TDCN-TCTS, ngày 07/4/2014.

Vô hiệu Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 79/2014/EiBAG/TDCN-TCTS, ngày 07/4/2014.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam có nghĩa vụ trả lại cho ông Đoàn Văn T, bà Phan Thị Kim Ch và ông Phan Công L là những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Đoàn Kim L:

1/ Bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H.01770gA, do Ủy ban nhân dân Tp. LX cấp cho bà Đoàn Kim L ngày 21/6/2006. Diện tích được quyền sử dụng là 28.9m², loại đất ở tại đô thị. Thuộc tờ bản đồ số 45, thửa số 5, tọa lạc tại phường MH, Tp. LX.

2/ Bản chính giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở số 898833030700194 do Ủy ban nhân dân Tp. LX cấp cho bà Đoàn Kim L ngày 15/3/2007. Nhà thuộc cấp 4A, xây dựng năm 1992 tọa lạc số 1083/9A, tỉnh lộ 943, khóm TK 7, phường MH, Tp. LX.

3/ Bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 00518 do Ủy ban nhân dân Tp. LX cấp cho bà

Đoàn Kim L ngày 07/6/2010. Diện tích đất được quyền sử dụng 20.9m², loại đất ODT, đất thuộc thửa số 04, tờ bản đồ số 45, tọa lạc tại phường MH, Tp. LX.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về chi phí tố tụng khác, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 09/10/2017 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam có đơn kháng cáo không đồng ý với bản án sơ thẩm, yêu cầu duy trì hợp đồng thế chấp QSDĐ và tài sản gắn liền với đất số 79/2014/EIBAG/TDCN-TCTS ngày 07/4/2014 để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Căn cứ khoản 4 Điều 4 Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 thì không được kê biên vì tài sản này thế chấp hợp pháp”; quy định của pháp luật đất đai thì người sử dụng đất có quyền thế chấp tài sản; quy định tại khoản 3 Điều 47 của Luật Thi hành án dân sự thì người nhận thế chấp được ưu tiên thanh toán; quy định tại Thông tư 14/2010/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 27/6/2010 nêu chỉ kê biên trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Từ những căn cứ vừa nêu đề nghị Hội đồng xét xử công nhận hợp đồng thế chấp vì đã thực hiện đúng quy định của pháp luật, Tòa án Tp.LX tuyên bố hợp đồng thế chấp vô hiệu là không đúng.

Bà Phan Thị Kim Ch không có ý kiến tranh luận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu kháng cáo, sửa án sơ thẩm, công nhận hợp đồng thế chấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng) kháng cáo trong hạn luật định và có đóng tạm ứng án phí đầy đủ nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo.

[2] Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa: Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của Ngân hàng, Hội đồng xét xử thấy rằng cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng như sau:

- Thứ nhất, cấp sơ thẩm xác định sai tư cách của người tham gia tố tụng cụ thể: Xác định bà Đoàn Kim L là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là không đúng vì khi nguyên đơn khởi kiện thì bà L đã chết do đó cần thiết phải đưa những người thừa kế của bà L là ông T, bà Ch, ông L vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chứ không phải với tư cách là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà L.

- Thứ hai, tại cấp phúc thẩm nguyên đơn và bà Ch xác định hiện ở trên các tài sản thế chấp còn có chồng và con của bà Ch, việc cấp sơ thẩm không đưa những người này vào tham gia tố tụng là ảnh hưởng quyền lợi của họ.

- Thứ ba, cơ quan thi hành án kê biên tài sản thế chấp để thi hành án cho ông Nguyễn Hồng T, nhưng cấp sơ thẩm không đưa ông T vào tham gia tố tụng là ảnh hưởng quyền, nghĩa vụ của ông T.

[4] Do cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ về cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

[5] Khi giải quyết lại vụ án, cấp sơ thẩm cần chú ý xem xét lại bản chất của hợp đồng thế chấp số 79 là hợp đồng thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ của người thứ ba hay là thế chấp để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh của bà L cho nghĩa vụ trả nợ vay trong hợp đồng tín dụng của ông L, từ đó mới xác định đầy đủ trách nhiệm của những người thừa kế của bà L, đồng thời cũng xem xét tài sản bị kê biên, tài sản thế chấp, phần tài sản thế chấp nhưng không bị kê biên có hiệu lực pháp luật hay không.

[6] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và chi phí tố tụng khác: Do bản án bị hủy nên sẽ được xem xét khi giải quyết lại vụ án.

[7] Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 308, khoản 3 Điều 148 và Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Hủy bản án sơ thẩm số 11/2017/KDTM-ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân Tp.LX, tỉnh An Giang. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Tp.LX giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác sẽ được giải quyết khi vụ án được giải quyết lại.

- Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam không phải chịu án phí phúc thẩm, được nhận lại 2.000.000 (*hai triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 0018665 ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LX, tỉnh An Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND.An Giang;
- TAND TP.LX;
- Chi cục THADS TP.LX;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Vũ